

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch dạy nghề giai đoạn 2011 – 2015, huyện Kế Sách

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLDTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2010 của liên Bộ Tài chính và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” ban hành theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 210/TTr-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách về kế hoạch dạy nghề giai đoạn 2011 - 2015, huyện Kế Sách;

Qua Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, ý kiến thảo luận đóng góp của các Đại biểu Hội đồng nhân dân và phát biểu giải trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua các nội dung kế hoạch dạy nghề giai đoạn 2011 - 2015 theo Tờ trình số 210/TTr-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách. Trong đó, thống nhất một số nội dung chủ yếu sau:

1. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghề, phấn đấu đến cuối năm 2015 tỷ lệ lao động qua đào tạo là 45%, trong đó tỷ lệ đào tạo nghề đạt từ 35 - 40% (tương đương mỗi năm đào tạo nghề cho trên 3.700 người).

2. Ngành nghề đào tạo được xác định căn cứ theo nhu cầu chuyển dịch lao động việc làm và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tổ chức đào tạo sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 03 tháng, ngoài ra còn đào tạo nâng cao tay nghề cho lao động đã qua đào tạo nghề, nhưng chưa đáp ứng nhu cầu thị trường lao động, gồm các ngành nghề như:

- Nghề phi nông nghiệp: may dân dụng, cắt gọt kim loại; sửa chữa xe gắn máy; may công nghiệp; điện gia dụng; sửa chữa điện tử, sửa chữa máy nỏ, sửa chữa điện thoại di động; kỹ thuật xây dựng; tin học; cắt uốn tóc - trang điểm; chế biến thực phẩm; thêu tay hàng xuất khẩu; đan lát hàng thủ công mỹ nghệ.

- Nghề nông nghiệp: trông trọt, chăn nuôi thú y, nuôi trồng thủy sản, chăm sóc hoa kiểng, cây cảnh...

3. Mức hỗ trợ học nghề căn cứ vào mức chi phí đào tạo cho từng nghề và thời gian học nghề thực tế nhưng tối đa không quá mức hỗ trợ cho từng nhóm đối tượng quy định tại điểm 1 mục III Điều 1 Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Tổng kinh phí thực hiện là 30,2 tỷ đồng, trong đó: kinh phí dạy nghề cho lao động nông thôn là 27,2 tỷ đồng; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ - công chức là 03 tỷ đồng.

5. Nguồn vốn thực hiện bao gồm: ngân sách trung ương 21,7 tỷ đồng; ngân sách địa phương 03 tỷ đồng; nguồn huy động xã hội 5,5 tỷ đồng.

6. Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai, thực hiện tốt, có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong kế hoạch đào tạo nghề giai đoạn 2011 - 2015.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện đạt được mục tiêu, kế hoạch đào tạo nghề giai đoạn 2011 - 2015 theo tinh thần Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Trong quá trình tổ chức thực hiện định kỳ thông báo kết quả cho Thường trực Hội đồng nhân dân huyện nắm.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ Đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Kế Sách khóa IX, kỳ họp thứ 17 thông qua.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQ huyện;
- Các Phòng, ban ngành huyện
(Đảng - chính quyền - đoàn thể)
- Đại biểu HĐND tỉnh (đơn vị Kế Sách);
- Các Sở, ngành tỉnh có liên quan;
- Đại biểu HĐND huyện;
- HĐND và UBND các xã, thị trấn;
- Sở Tư pháp (để kiểm tra VB.QPPL);
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT (VP). LĐ.120

CHỦ TỊCH

Ngô Vũ Hùng